**DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI NAFOSTED ĐĂNG KÝ MỚI TRONG NĂM 2018**

| **TT** | **Tên đề tài, Mã số** | **Chủ trì, tham gia** | **Bắt đầu** | **Kết thúc** | **Thời gian thực tế, Gia hạn** | **KP theo TM** | **Tình hình thực hiện** | **Ghi chú** | **Sản phẩm** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Nghiên cứu cấu trúc và bản chất liên kết hoá học của một số hệ phức kim loại chuyển tiếp chứa phối tử pentamethylcyclopentadienyl (Cp\*) và nhóm 13 diyl (Ecp\*)1;2(E = B – Tl) bằng tính toán hoá lượng tửMã số: 104.06-2017.303 | **PGS.TS. Nguyễn Thị Ái Nhung***nguyenainhung.hueuni@gmail.com* | 2018 | 2020 | 24 tháng (8/2018-8/2020) | 589 | Đã nghiệm thu 28/11/2020 |  |  |
|  | Thiết kế các vật liệu nano đa chức năng trên nền oligomer của polysaccharide tự nhiên áp dụng trong nông nghiệpMã số: 104.06-2017.311 | **GS.TS. Trần Thái Hòa***trthaihoa@yahoo.com* | 2018 | 2020 | 24 tháng (8/2018-8/2020) | 788 | Đã nghiệm thu25/12/2020 |  |  |
|  | Nghiên cứu lượng hoá sinh khối các thảm rong và cỏ vùng biển ven bờ miền Trung Việt Nam bằng dữ liệu ảnh viễn thám đa phổMã số: 106.06-2017.340 | **PGS.TS. Hoàng Công Tín***hoangcongtin@hueuni.edu.vn**hoangcongtin@gmail.com*0949.033686 | 2018 | 2020 | 24 tháng (8/2018-8/2020) | 795 | Nghiệm thu 9/2021, Đạt |  |  |
|  | Biểu hiện gen chitinase (chi42) của Trichoderma asperellum trong cây lạc (Arachis hypogaea) để tăng sức đề kháng bệnh héo rũ gốc mốc trắng do nấm Sclerotium rolfsii gây raMã số: 106.02-2017.346 | **GS.TS. Nguyễn Hoàng Lộc***nhlocs@gmail.com* | 2018 | 2021 | 36 tháng (8/2018-8/2021) | 998 |  |  |  |
|  | **TỔNG** |  |  |  |  | **3170** |  |  |  |